

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND, ngày 15/12/2017 của HĐND huyện Đắk Hà về việc phê duyệt kế hoạch bảo tồn, phát huy di sản văn hoá các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2018-2021

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-HĐND, ngày 10/8/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà về giám sát của Ban dân tộc HĐND huyện việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND, ngày 15/12/2017 của HĐND huyện Đắk Hà về việc phê duyệt kế hoạch bảo tồn, phát huy di sản văn hoá các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2018-2021.

Ủy ban nhân dân xã Ngọk Wang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung

Xã Ngọk Wang được thành lập ngày 22 tháng 11 năm 1996 theo Nghị định 73/NĐ - CP của Chính phủ, có tổng diện tích tự nhiên 6.201,47 ha, trên cơ sở chia tách 5 thôn của xã ĐắkUi, 03 thôn của xã Ngọk Réo và 01 vùng kinh tế mới Quảng Ngãi di cư lên thành lập thôn 7, trên địa bàn xã hiện có 01 Nông trường Cao su và 01 Trạm y tế, 02 trường học có tình lộ 671 chạy qua nên có điều kiện thuận lợi trong giao lưu phát triển kinh tế.

Thực hiện Nghị quyết số 126/NQ - CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập 02 xã mới Đắk Long và xã Đắk Ngọk thuộc huyện Đắk Hà, trong đó chia tách toàn bộ diện tích, dân số thôn ĐắkKđem (thôn 9) thuộc xã Ngọk Wang về xã mới xã Đắk Ngọk. Do vậy, từ tháng 01/2014 xã Ngọk Wang còn lại 08 thôn với diện tích tự nhiên 6.201,47 ha, thực hiện nghị quyết số 66/NQ-HĐND, ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc sắp xếp, sát nhập, tổ chức lại và đổi tên các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum xã Ngọk Wang đã sát nhập thôn Kon Chôn và thôn Kon Ré thành thôn Đắk Duông. Hiện nay xã còn 7 thôn (có 6 thôn DTTS) dân số 1199 hộ, 5.694 khẩu, trong đó dân tộc thiểu số 4.401 người, chiếm 75%, hộ nghèo 172 hộ, chiếm 14,35% dân số toàn xã.

Trên địa bàn xã hiện có nhiều dân tộc cùng sinh sống¹, nhưng chủ yếu là người dân tộc Xơ đăng (Tơ đră) người dân ở đây hiện còn lưu giữ những bản sắc văn hóa mang đậm chất riêng. Các dân tộc trên địa bàn xã có những nét tương đồng về đặc điểm kinh tế - xã hội, nền nông nghiệp nương rẫy luân canh, canh tác ruộng khô, hái lượm, săn bắt, các nghề thủ công truyền thống như dệt vải, đan lát,... đều mang tính tự nhiên, tự cung, tự cấp; tương đồng về đặc điểm tổ chức xã hội (*làng*); nhiều nét tương đồng về văn hoá. Một trong những nét văn hóa đặc sắc nhất phải kể đến Không gian văn hóa cồng chiêng. Ngoài vai trò là phương tiện

¹ Xơ đăng (Tơ-đră), Thái, Tày, Nùng, Kinh, Ba na.

diễn tấu dân gian, công chiêng còn thể hiện quyền uy, sự giàu sang của gia đình, dòng tộc, bản làng, là phương tiện thông tin với cộng đồng mỗi khi có việc làng, việc vui, buồn của gia đình và Nhà rông là một di sản văn hóa đặc trưng của các DTTS tại chỗ. Các lễ hội truyền thống như Lễ Mừng nhà rông mới, lễ đáng trông, Tết dân tộc...được duy trì và bảo tồn mỗi năm.

II. Kết quả triển khai thực hiện

1. Công tác chỉ đạo

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể xã thường xuyên quan tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là người dân tộc thiểu số làm tốt công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc nên đã chủ động xây dựng kế hoạch theo giai đoạn và hàng năm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Trên cơ sở Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND, ngày 15/12/2017 của HĐND huyện về việc phê duyệt kế hoạch bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số huyện Đắk Hà, giai đoạn 2018 – 2021, Kế hoạch số 197/KH-UBND, ngày 8/11/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà về việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc thiểu số huyện Đắk Hà, giai đoạn 2018-2021. Hàng năm UBND xã đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo tồn phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn xã²:

- Thực hiện lồng ghép nội dung của công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa xã hội, các phong trào thi đua, các cuộc vận động hàng năm của UBND xã như: phong trào xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, phong trào “TĐĐKXDĐSVH” ...

- Chỉ đạo công chức chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai thực hiện các hoạt động bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc. Tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm lồng ghép trong báo cáo đánh giá cuối năm nhằm kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời, ngăn chặn và xử lý kịp thời những biểu hiện làm mai một văn hóa truyền thống dân tộc.

2. Về kết quả đạt được

2.1. Công tác tuyên truyền bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc thiểu số trên địa bàn

² + Kế hoạch số 187/KH-UBND, ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Wang về việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc thiểu số xã Ngọc Wang, giai đoạn 2018-2021

+ Công văn số 161/CV-UBND, ngày 11/8/2020 của Ủy ban nhân dân xã về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ Nhà rông trên địa bàn xã.

+ Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 24/4/2021 của Ủy ban nhân dân xã về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc thiểu số xã Ngọc Wang.

+ Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 18/10/2021 của UBND xã về triển khai Đề án “Bảo tồn, phát huy di sản không gian văn hóa công chiêng, giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn xã.

Thường xuyên tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội, về công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc, tuyên truyền Nghị quyết của HĐND huyện và các chỉ tiêu kế hoạch của UBND huyện về công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số, tuyên truyền gương điển hình điển hình tiên tiến trong công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc thiểu số... đến cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân với nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh không dây, hội nghị, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội... qua đó góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân về vị trí, vai trò và trách nhiệm của nhân dân, nhất là người dân tộc thiểu số trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tích cực tham gia công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số như: Khôi phục nhà Rông truyền thống, không gian văn hoá công chiêng, các lễ hội, bảo tồn có chọn lọc những phong tục tập quán tốt đẹp.

2.2. Công tác bảo tồn di sản văn hoá nhà Rông

Nhà Rông là một trong những di sản văn hóa tiêu biểu gắn với lịch sử cư trú lâu đời của các dân tộc bản địa trên địa bàn. Hàng năm UBND xã tiến hành rà soát, thống kê hiện trạng của các nhà Rông trên địa bàn, vận động Nhân dân đóng góp ngày công lao động, hỗ trợ kinh phí cho các thôn dân tộc thiểu số làm mới hoặc sửa chữa nhà Rông. Hiện tại trên địa bàn 100% các thôn DTTS có nhà rông³ các thôn có nhà Rông đã phát huy chức năng của nhà Rông văn hoá, vừa bảo lưu, gìn giữ các giá trị văn hoá truyền thống, vừa thực hiện chức năng xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

2.3. Công tác bảo tồn, phát huy di sản không gian văn hóa công chiêng

- **Về số lượng công chiêng:** Để bảo tồn, phát huy di sản văn hóa công chiêng, thường xuyên chỉ đạo công chức phụ trách tiến hành rà soát, kiểm kê số lượng công chiêng trên địa bàn xã. Đến nay xã có 13 bộ công chiêng gồm⁴ có 01 bộ công chiêng được UBND huyện tặng năm 2014 còn lại do nhân dân đóng góp để mua. 100% các thôn DTTS có công chiêng tập thể.

- **Công tác truyền dạy nghệ thuật công chiêng xoang:** Trên địa bàn xã đã mở 6 lớp truyền dạy công chiêng, xoang cho thiếu niên, nhi đồng (có 2 lớp mở năm 2022 chưa hoàn thành) đến nay 100% các thôn có đội công chiêng thiếu niên, nhi đồng. Trong năm 2020, 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 không mở lớp truyền dạy công chiêng xoang cho các em thanh thiếu niên, nhi đồng. Tuy nhiên UBND xã vẫn tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân duy trì các lớp truyền dạy, bảo vệ các di sản văn hóa như Nhà rông, các bộ công chiêng và các lễ hội, ngành nghề truyền thống.

³ có 06 nhà Rông, trong đó có 05 nhà Rông làm bằng vật liệu truyền thống, 01 nhà Rông làm bằng vật liệu vừa truyền thống vừa hiện đại (mái tôn)

⁴ Đăk Duông (02 bộ tập thể, 06 bộ cá nhân), Kon Jri, Kon Stiui II, Kon Gu I, Kon Gu II, Kon Brông mỗi thôn có 1 bộ công chiêng tập thể.

- Về số lượng đội nghệ nhân công chiêng xoang: toàn xã có **12** đội công chiêng, xoang (05 đội công chiêng người lớn, **06** đội công chiêng thanh, thiếu niên, 01 đội công chiêng nữ tại thôn Kon Jri).

2.4. Công tác bảo tồn, phát huy lễ hội truyền thống

Tuyên truyền, vận động Nhân dân duy trì tổ chức các lễ hội tiêu biểu của các dân tộc trên địa bàn xã như: Lễ nước giọt; Lễ mừng lúa mới; Lễ mừng nhà Rông mới; tết dân tộc... Nhìn chung, các lễ hội tiêu biểu của các dân tộc được bảo tồn, phát huy tính cộng đồng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh. Giới thiệu, tái hiện các lễ hội truyền thống đặc sắc của đồng bào trong Liên hoan công chiêng, hội thi, Ngày hội văn hóa

2.5. Nghệ thuật trình diễn dân gian

Kho tàng văn hóa nghệ thuật dân gian của người dân tộc thiểu số rất phong phú và đặc sắc với các loại hình như: Múa xoang, hát dân ca, ... và được bà con lưu truyền, gìn giữ, trở thành những giá trị văn hóa độc đáo. Tuy nhiên, hiện nay, các loại nhạc cụ truyền thống dân tộc đang trên đà mai một, các nghệ nhân biết chế tác và chơi nhạc cụ đều đã lớn tuổi, đối với thế hệ trẻ rất ít người biết chế tác và sử dụng. Mỗi thôn dân tộc thiểu số có từ 01 đến 02 đội xoang và được duy trì ổn định qua các năm.

2.6. Công tác bảo tồn, phát huy nghề truyền thống

Trên địa bàn xã hiện nay tồn tại các nghề truyền thống như: nghề dệt thổ cẩm, đan lát, nấu rượu cần. 6/6 thôn có nghề truyền thống và hiện nay còn giữ được nghề truyền thống, được bà con duy trì, bảo tồn và truyền dạy cho các e thanh thiếu niên. Tuy nhiên các nghề truyền thống mới chỉ dừng lại ở việc tự cung tự cấp, chưa có sản phẩm để giới thiệu bán ra ngoài thị trường.

2.7. Di tích lịch sử văn hoá đã được xếp hạng trên địa bàn: Không

2.8. Về công nhận danh hiệu nghệ nhân ưu tú. Trên địa bàn xã hiện chưa có nghệ nhân đủ điều kiện công nhận danh hiệu nghệ nhân ưu tú.

2.9. Kết quả thành lập Câu lạc bộ văn hóa dân gian: trên địa bàn xã hiện vẫn chưa thành lập câu lạc bộ văn hóa dân gian.

2.10. Công tác quảng bá, giới thiệu di sản văn hoá các dân tộc thiểu số

Nhằm giáo dục ý thức trách nhiệm, giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc; giao lưu, phát triển văn hóa trong năm 2021, tham gia Lễ ra mắt làng du lịch cộng đồng thôn Kon Trang Long Loi và Ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Đăk Hà. Thông qua ngày hội văn hóa, tham gia giao lưu thi trình diễn hóa trang lễ hội của người dân tộc thiểu số và biểu diễn nghệ thuật dân gian, công chiêng xoang; thi giã gạo; trưng bày..., qua đó, góp phần quảng bá, giới thiệu hình ảnh, mảnh đất, con người, văn hóa của xã Ngọc Wang đến bạn bè trong và ngoài huyện.

2.11 Kinh phí thực hiện:

Kinh phí để thực hiện công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số được lồng ghép trong kinh phí chi cho sự nghiệp VH-TT hàng năm của UBND xã.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm.

Cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm chỉ đạo tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số. Được sự giúp đỡ phối hợp chặt chẽ của cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn và sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền phổ biến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về văn hóa, công tác nghiên cứu, sưu tầm, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số được thực hiện có hiệu quả, qua đó góp phần làm thay đổi nhận thức và hành động trong việc bảo tồn văn hóa các dân tộc gắn với phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn xã, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, đặc biệt là người dân tộc thiểu số.

2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

- Người lớn tuổi và các nghệ nhân dân tộc thiểu số am hiểu về di sản văn hóa của dân tộc mình ngày càng ít đi, một số giá trị nghệ thuật không được ghi chép, truyền dạy cho thế hệ trẻ kịp thời (hát kể sử thi, chỉnh chiêng, chế tác nhạc cụ). Một bộ phận thanh niên DTTS có biểu hiện xa rời các phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình.

- Một số lễ hội văn hóa truyền thống của dân tộc thiểu số trên địa bàn xã bị biến đổi, mai một; trang phục và một số lễ hội truyền thống đã có sự thay đổi, biến dạng, không còn nguyên bản sắc.

- Kinh phí cho sự nghiệp VH-TT nói chung và công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa còn ít chưa đáp ứng được thực tiễn; công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, nhất là trong công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc thiểu số còn hạn chế.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Do ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường, đặc biệt là ảnh hưởng văn hóa ngoại lai qua phim ảnh, Internet làm cho những giá trị văn hóa truyền thống bị mai một.

- Đời sống vật chất của Nhân dân trên địa bàn xã còn nhiều khó khăn.

- Văn hoá là lĩnh vực rộng lớn, chưa đủ tiềm lực để đầu tư đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực của văn hoá.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia giữ gìn di sản văn hóa dân tộc thiểu số nhất là người dân tộc thiểu số được tiến hành song hiệu quả mang lại chưa cao.

- Một số ít người DTTS không tự ý thức được việc giữ gìn, bảo vệ và phát huy giá trị truyền thống của chính dân tộc mình.

- Kinh phí cho công tác bảo tồn phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số thấp.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các Đề án, chương trình của Trung ương và tỉnh, huyện về bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu

số; về bảo tồn không gian văn hoá công chiêng, giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 91-CTr/HU, ngày 31/10/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (Khóa IV) về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền, nhận thức các ngành và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, vị trí của văn hoá đối với đời sống xã hội và công tác bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa truyền thống.

3. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Phát huy vai trò của các chủ thể văn hóa trong phát triển văn hóa truyền thống của các dân tộc. Đẩy mạnh công tác sưu tầm, tiếp tục phục hồi và giữ gìn các lễ hội, các ngành nghề truyền thống...

4. Phát huy vai trò của cộng đồng khu dân cư và từng người dân, nhất là người dân tộc thiểu số trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá của các dân tộc. Khuyến khích những người hiểu biết về văn hóa trong các cộng đồng dân tộc truyền dạy cho thế hệ trẻ; khuyến khích lớp trẻ tiếp thu các di sản văn hóa, nhất là sử dụng, bảo tồn ngôn ngữ mẹ đẻ, trang phục, thực hành các loại hình nghệ thuật dân gian, nghệ thuật công chiêng xoang, các lễ hội truyền thống.

5. Tiếp tục duy trì tổ chức các hoạt động như ngày hội văn hóa thể thao các dân tộc, liên hoan công chiêng thanh thiếu niên và mở lớp truyền dạy di sản văn hoá cho thế hệ trẻ.

6. Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay.

7. Tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số; khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Góp phần giảm dần sự chênh lệch về mức sống và hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, các dân tộc, gắn kết giữa phát triển kinh tế với bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc.

8. Quan tâm bố trí kinh phí cho sự nghiệp văn hóa, đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, huy động mọi nguồn lực cho công tác bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số, gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách dân tộc, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân vùng dân tộc thiểu số.

9. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng và biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến trong việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa; đồng thời, ngăn chặn và xử lý kịp thời những biểu hiện làm mai một văn hóa truyền thống dân tộc.

V. Kiến nghị, đề xuất

- UBND huyện quan tâm phân bổ kinh phí hàng năm cho cấp xã về công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa DTTS. (tổ chức hội thi công chiêng xoang 1 năm tổ chức 1 lần, ngày hội văn hóa các dân tộc 2 năm tổ chức 1 lần).

- Phòng Văn hóa - Thông tin huyện tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND, ngày 15/12/2017 của HĐND huyện Đắk Hà về việc phê duyệt kế hoạch bảo tồn, phát huy di sản văn hoá các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Hà, giai đoạn 2018-2021 của UBND xã Ngọc Wang./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc HĐND huyện (b/c);
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Phòng VH TT huyện;
- LĐ UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A Chúc